TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:58 /2017/QĐST-HNGĐ *(V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con)*	*Hoa Lư, ngày 26 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80/2017/TLST- HNGĐ ngày 16/5/2017giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị T, sinh năm 1961

Bị đơn: anh Nguyễn Cao M, sinh năm 1962;

Đều trú tại thôn Đ, xã NH, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp , quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Cao M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Cao M có 06 người con chung trong đó có 04 cháu trên 18 tuổi đã xây dựng gia đình và tự lập được, còn hai cháu nhỏ là Nguyễn H.T, sinh ngày 15/11/2002 và cháu Nguyễn Thị H, sinh ngày 25/11/2004. Chị T và anh M thỏa thuận thống nhất giao cháu Nguyễn H.T cho anh M trực triếp trông

nom chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu H.T đủ 18 tuổi, giao cháu Nguyễn Thị H cho chị T trực triếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Chị T, anh M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị T, anh M có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Về án phí: Chị T và anh M thỏa thuận, chị T nộp toàn bộ tiền án phí thuận tình ly hôn số tiền là 150.000đồng *(một trăm năm mươi nghìnđồng),* được khấu trừ vào 300.000 *(ba trăm nghìn đồng)* chị T đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2010/00659 ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư. Hoàn trả lại cho chị T số tiền 150.000 *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh NB (1);*
- *VKSND huyện Hoa Lư (2);*
- *CCTHADS huyện Hoa Lư (1);*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã NH*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu VP.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOA LƯ
Thẩm phán
(đã ký)

Lý Thị Huệ